

Số: 6186 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô được áp dụng nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 của HĐND Thành phố (thực hiện năm 2024)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung chi, mức chi xây dựng văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 về việc ban hành Danh mục và phân công nhiệm vụ soạn thảo các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô; Kế hoạch số 264/KH-UBND ngày 04/9/2024 về soạn thảo, ban hành văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô;

Theo đề nghị của Văn phòng UBND Thành phố tại Tờ trình số /TTr-VP ngày tháng 11 năm 2024 về việc ban hành Quyết định của UBND Thành phố ban hành Danh mục các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô được áp dụng nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 của HĐND Thành phố (thực hiện năm 2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô được áp dụng nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 của HĐND Thành phố thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố (thực hiện năm 2024).

(Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực TU; TT HĐND TP;
- Các Ban: Pháp chế, Kinh tế-Ngân sách, Đô thị, Văn hóa-Xã hội, HĐND Thành phố;
- HĐND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CM;
- Lưu: VT, NC Ngân.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

PHỤ LỤC
DANH MỤC VĂN BẢN TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THỦ ĐÔ ĐƯỢC ÁP DỤNG NỘI DUNG, MỨC CHI QUY ĐỊNH
TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2024/NQ-HĐND NGÀY 07/11/2024 CỦA HĐND THÀNH PHỐ (THỰC HIỆN NĂM 2024)

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ-UBND ngày/11/2024 của UBND Thành phố)

1. Nghị quyết của HĐND Thành phố:

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
1.	Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập, tổ chức các Ban của Hội đồng nhân dân quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố. (Thực hiện điểm a khoản 4 Điều 9)	Điểm a khoản 4 Điều 9	Ban Pháp chế HĐND TP	
2.	Nghị quyết quy định việc áp dụng biện pháp yêu cầu ngừng cung cấp dịch vụ điện, nước	Khoản 4 Điều 33:	Sở Tư pháp	Kỳ họp tháng 11/2024
3.	Nghị quyết về Danh hiệu công dân danh dự Thủ đô.	Khoản 2 Điều 7	Sở Nội vụ	Kỳ họp tháng 11/2024
4.	Nghị quyết quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc Thành phố.	Điểm c, d khoản 4 Điều 9:	Sở Nội vụ	Kỳ họp tháng 11/2024
5.	Nghị quyết quy định trình tự, thủ tục thành lập, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc	Khoản 3 Điều 10	Sở Nội vụ	Kỳ họp tháng 11/2024

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
	UBND Thành phố.			
6.	Nghị quyết quy định việc ủy quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Khoản 6 Điều 14	Sở Nội vụ	Kỳ họp tháng 11/2024
7.	Nghị quyết quy định việc phân cấp, ủy quyền cho đơn vị sự nghiệp công lập, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội.	Khoản 6 Điều 14	Sở Nội vụ	Kỳ họp tháng 11/2024
8.	Nghị quyết quy định về hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung trong cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND Thành phố, UBND cấp huyện.	Khoản 2, 4 Điều 15:	Sở Nội vụ	Kỳ họp tháng 11/2024
9.	Nghị quyết quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, MTTQ Việt Nam, tổ chức chính trị-xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên thuộc thành phố Hà Nội quản lý.	Khoản 3 Điều 15 Điểm a khoản 1 Điều 35:	Sở Nội vụ	Kỳ họp tháng 11/2024

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
10.	Nghị quyết quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình kiến trúc có giá trị và công trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.	Điểm a, điểm b khoản 4 Điều 41:	Sở Tài chính	Kỳ họp tháng 11/2024 hoặc kỳ họp thường lệ tháng 12/2024
11.	Nghị quyết quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.	Điểm a, điểm b khoản 4 Điều 41:	Sở Tài chính	Kỳ họp tháng 11/2024
12.	Nghị quyết quy định trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư; chấp thuận chủ trương đầu tư; quyết định đầu tư	Khoản 5, 6 Điều 37:	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Kỳ họp tháng 11/2024
13.	Nghị quyết quy định chi tiết trình tự, thủ tục điều chỉnh việc xác định phân vùng môi trường; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch	Khoản 3 Điều 17	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Kỳ họp tháng 11/2024
14.	Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ thực hiện dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội	Điểm c, d Khoản 9 Điều 20:	Sở Xây dựng	Kỳ họp tháng 11/2024
15.	Nghị quyết quy định về phát triển, quản lý khu vực TOD	Khoản 5 Điều 31	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Kỳ họp tháng 11/2024
16.	Nghị quyết quy định về quản lý, vận hành, khai thác đường sắt đô thị.	Khoản 5 Điều 31	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Kỳ họp tháng 11/2024

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
17.	Nghị quyết quy định về cơ chế tài chính áp dụng đối với khu vực TOD.	Khoản 4, 5 Điều 31	Ban Quản lý đường sắt đô thị	Kỳ họp tháng 11/2024
18.	Nghị quyết quy định việc thành lập, hoạt động của khu công nghệ cao	Điểm a khoản 1 Điều 24 Điểm a, b, c, d khoản 3 Điều 24 Điểm a khoản 4 Điều 24	Ban Quản lý Khu CNC Hoà Lạc	Kỳ họp tháng 11/2024 hoặc tháng 12/2024
19.	Nghị quyết quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công của các đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố quản lý trong khu công nghệ cao Hoà Lạc.	Điểm d, đ khoản 2 Điều 24	Ban Quản lý Khu CNC Hoà Lạc	Kỳ họp tháng 11/2024 hoặc tháng 12/2024
20.	Nghị quyết quy định về tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất, tiền sử dụng hạ tầng và tiền xử lý nước thải tại Khu Công nghệ cao Hoà Lạc	Điểm c, d khoản 4 Điều 24	Ban Quản lý khu CNC Hoà Lạc	Kỳ họp tháng 11/2024 hoặc tháng 12/2024
21.	Nghị quyết quy định trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng các công trình ở bãi sông, bãi nổi.	Khoản 7 Điều 18	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Kỳ họp tháng 12/2024 (dự kiến điều chỉnh sang năm 2025)
22.	Nghị quyết quy định trình tự thủ tục thực hiện một số quy định về thẩm quyền đầu tư	Khoản 5 Điều 37	Sở Xây dựng	Kỳ họp tháng 12/2024 (dự kiến điều chỉnh sang năm 2025)
23.	Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.	Khoản 1 Điều 33	Sở Y tế	Tháng 12/2024

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
24.	Nghị quyết quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính về xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Điểm a Khoản 1 Điều 33	Sở Xây dựng	Tháng 12/2024
25.	Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn Thành phố.	Khoản 1 Điều 33:	Công an Thành phố	Tháng 12/2024 (dự kiến điều chỉnh sang năm 2025).
26.	Nghị quyết Quy định về việc thành lập, quản lý trung tâm công nghiệp văn hóa của Thành phố	Khoản 7 Điều 21:	Sở Văn hoá Thể thao	Tháng 12/2024 (dự kiến điều chỉnh sang năm 2025).
27.	Nghị quyết quy định về vùng phát thải thấp trên địa bàn thành phố Hà Nội	Điểm a khoản 2 Điều 28	Sở Tài nguyên và môi trường	Kỳ họp tháng 12 năm 2024
28.	Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán thành phố Hà Nội và Danh mục cấp cứu ngoại viện trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Điểm c khoản 2 Điều 26	Sở Y tế	Kỳ họp tháng 9/2024
29.	Nghị quyết ban hành danh mục công trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý của Thành phố được nhượng quyền khai thác, quản lý.	Điểm a khoản 4 Điều 41	Sở Tài chính	Kỳ họp tháng 11/2024
30.	Nghị quyết ban hành danh mục các khu vực, di tích, di sản; danh mục ô phố, tuyến phố đặc trưng có giá trị văn hóa, lịch sử; danh mục công trình kiến trúc có giá trị.	Khoản 4 Điều 21	Sở Quy hoạch Kiến trúc	Tháng 12 năm 2024

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
31.	Nghị quyết quy định về ưu đãi đầu tư trong một số lĩnh vực của thành phố Hà Nội	Điều 43. Ưu đãi đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12/2024 (dự kiến điều chỉnh sang năm 2025).
32.	Nghị quyết thực hiện chuyển cán bộ, công chức làm việc tại xã, phường, thị trấn thành cán bộ, công chức thuộc biên chế hành chính; việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức làm việc tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội	Khoản 1 Điều 15:	Sở Nội vụ	Tháng 12/2024

2. Văn bản thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố:

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian trình UBNDTP
Văn bản quy phạm pháp luật (06 văn bản)					
33.	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghệ cao Thành phố	Khoản 3 Điều 24:	Sở Nội vụ	Các Sở: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thông tin và truyền thông, Ban Quản lý khu CNC Hoà Lạc và các sở, ngành liên quan	Tháng 11/2024
34.	Quyết định ban hành quy định sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội	Khoản 3 Điều 35	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Tháng 11/2024
35.	Quyết định ban hành quy định sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hà Nội	Khoản 4 Điều 35	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Tháng 11/2024
36.	Quyết định ban hành Quy chế quản lý công trình kiến trúc có giá trị trên	Điểm b Khoản 10 Điều 20	Sở Xây dựng	Các Sở: Quy hoạch Kiến trúc, Văn hóa và Thể	Tháng 11/2024

STT	Tên văn bản	Nội dung giao quy định trong Luật Thủ đô	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian trình UBNDTP
	địa bàn thành phố Hà Nội.			thao và các Sở, ngành, quận, huyện liên quan	
37.	Quyết định về việc đấu giá quyền thuê biệt thự cũ, nhà thuộc tài sản công của Thành phố.	Điểm c Khoản 10 Điều 20	Sở Xây dựng	Các Sở: Tài chính, Tư pháp và các Sở, ngành, quận, huyện liên quan	Tháng 11/2024
38.	Quyết định ban hành quy định về cơ sở giáo dục chất lượng cao, cơ sở giáo dục có nhiều cấp học. <i>(Thực hiện khoản 5 Điều 22 của Luật Thủ đô)</i>	Điểm a, b khoản 5 Điều 22	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Ban của HĐND TP. Các Sở: Tài chính, Nội vụ và các sở, ngành có liên quan;	Tháng 11/2024
Văn bản cá biệt (01 văn bản)					
39.	Danh mục dự án đầu tư mới vào lĩnh vực thể thao và một số ngành công nghiệp văn hoá.	Điểm a khoản 1 Điều 43	Sở Văn hoá Thể thao	Các Ban của HĐND TP. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan	Tháng 12/2024